

Bản án số: 15/2018/HS-ST

Ngày : 27-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Châu Kha;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ksor Y Thu –Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện;

2. Ông Trần Đình Nhất –Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

-Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện SH.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện SH, tỉnh PY tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở TAND huyện SH, tỉnh PY, TAND huyện SH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 09-11-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 12-11-2018 và quyết định thay đổi hội thẩm số 09/2018/QĐ-TA ngày 23-11-2018 của TAND huyện SH, tỉnh PY đối với bị cáo:

Kso Y N, sinh năm 1993 tại PY; nơi cư trú: Thôn Suối Dứa, xã SH, huyện SH, tỉnh PY; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Ba Na; tôn giáo: Không; con ông Kso Y L, sinh năm 1970 và bà Ksor H K, sinh năm 1972; vợ tên Kso H T, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Khánh D, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

** Bị hại:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1981, nơi ĐKKHKT: Thôn 3, xã S, huyện PT, tỉnh GL. Vắng mặt (có đơn đề nghị xử vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Ông Lý Mạnh H, sinh năm 1995,

- Ông Lý Mạnh H, sinh năm 1989,

- Ông Lý Vũ H, sinh năm 1987,

- Ông Y V, sinh năm 1991,

- Ông Lê Mô Y B, sinh năm 1981,

- Ông Kso Y T, sinh năm 1985,

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980,

Đều cư trú: Thôn Suối D, xã SH, huyện SH. Đều vắng mặt.
- Ông Ksiu Y T, sinh năm 1974, nơi cư trú: Thôn 2A, xã SH, huyện SH.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30' ngày 07-01-2018, sau khi ăn nhậu cùng với bạn tại quán của chị Nguyễn Thị T ở thôn Suối Dứa, xã SH, trước khi ra về Y N bắt tay H cũng đang nhậu tại quán, lúc bắt tay bị H cầm tay Y N vịn tréo ra sau lưng, bị đau nên Y N và H cãi nhau, Y N ra xe honda lấy dao chặt mì dài 48,7cm chém H một nhát trúng mu bàn tay phải gây thương tích.

Tại bản giám định pháp y số 66/TgT ngày 26-3-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tỷ lệ thương tích của Nguyễn Văn H bị tác động bởi vật có cạnh sắc gây nên thương tích 19% (Mười chín phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Y N đã bồi thường cho H 33.200.000 đồng được H có đơn xin bãi nại.

Vật chứng vụ án: Đang tạm giữ 01 (Một) dao dài 48,7cm (phần lưỡi dao dài 35,2cm), phần đuôi cán dao có bọc khâu kim loại.

Cáo trạng số 16/CT-VKS, ngày 09-11-2018 của VKSND huyện SH đã truy tố Kso Y N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Kso Y N phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 54; 65 BLHS 2015; xử phạt bị cáo Kso Y N 01 năm đến 01 năm 03 tháng, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại Nguyễn Văn H vắng mặt có đơn đề nghị xử vắng mặt, đã nhận 33.200.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, về hình phạt đề nghị xử theo luật. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS 2015 đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) dao dài 48,7cm (phần lưỡi dao dài 35,2cm), phần đuôi cán dao có bọc khâu kim loại vì không còn giá trị sử dụng.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo khai nhận do bức tức ông H cầm tay bị cáo vịn ra sau gây quá đau, không thể kiềm chế nên ra xe lấy dao vào chém trả thù. Sau khi gây thương tích cho ông H đã biết sai nên cố gắng khắc phục hậu quả đã bồi thường đủ số tiền do bị hại yêu cầu là 33.200.000 đồng và đã được bị hại có đơn xin bãi nại, hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn vay mượn tiền để bồi thường, nhờ tòa xem xét cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện ở nhà cải tạo và lao động sản xuất có tiền trả nợ.

Ý kiến của bị hại: Ông H vắng mặt tại tòa, theo biên bản ghi lời khai ông H chỉ đùa giỡn mà Y N dùng dao gây thương tích, giữa bị cáo và bị hại đã tự thỏa

thuận bồi thường xong (bồi thường 33.200.000 đồng), không yêu cầu bồi thường gì thêm, về hình phạt đề nghị tòa xử theo luật.

Ý kiến của bà D, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Theo bản luận cứ của bà D, được công bố tại tòa có nội dung: Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất và cho hưởng án treo vì bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải thể hiện tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại và đã được bị hại có đơn bãi nại, sự việc xảy ra cũng có phần lỗi của bị hại, miễn toàn bộ án phí dân sự cho bị cáo.

Ý kiến của những người làm chứng:

- Ông Lý Mạnh H: Tôi có uống rượu tại quán bà T, thấy H bắt tay N và kéo tay N qua cổ thì xảy ra xô sát rồi nhóm của N cầm ghế ném và sau đó N cầm dao đuổi H; còn việc ai chém ai thì tôi không nhìn thấy.

- Ông Lý Mạnh H: Tôi có uống rượu tại quán bà T, thấy xô sát giữa H và N rồi một người rượt đuổi H, không thấy ai gây thương tích cho ai chỉ thấy tay H chảy máu và đưa đi bệnh viện.

- Ông Lý Vũ H: Tôi có uống rượu tại quán bà T, có thấy cảnh lộn xộn nhưng không nhìn thấy ai gây thương tích cho ai.

- Ông Y V: Tôi có uống rượu và hát loa kệu kéo tại quán bà T thấy N và H bắt tay rồi H cầm tay N kéo ra sau thì xảy ra xô sát thì N ra xe cầm con dao vào nhưng sau đó chém ai thì không nhìn thấy.

- Ông Lê Mô Y B: Trong lúc uống rượu và hát loa kệu kéo tại quán bà T thì N và một người thanh niên mời rượu có bắt tay rồi dẫn đến xô sát hai bên chạy ra ngoài sân. Việc N có chém ai thì tôi không nhìn thấy.

- Ông Kso Y T: Tôi có uống rượu và hát loa kệu kéo tại quán bà T thấy N và H xô sát còn việc ai chém ai thì không nhìn thấy.

- Bà Nguyễn Thị T: Tối ngày 07/01/2018 trong lúc tôi đang bán quán thì có việc xảy ra mâu thuẫn giữa bàn những người thanh niên đồng bào và bàn thanh niên người kinh dẫn đến một người thanh niên (không biết tên) bị thương ở tay, chảy máu nhiều; còn ai gây thương tích và nguyên nhân gì thì tôi không biết.

- Ông Ksiu Y T: Tôi là cha vợ của Y N có cho Y N 3.000.000 đồng để bồi thường cho H, tại tòa không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai dùng dao chém một nhát làm đứt gân mu bàn tay phải để lại thương tích 19%. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đủ cơ sở kết luận: Tại quán nhậu của chị T từ nguyên nhân bắt tay của bị hại làm bị cáo đau nên phát sinh mâu thuẫn. Bị cáo dùng dao chém vào mu bàn tay phải của bị hại phải nhập viện 08 ngày từ ngày 07-01-2018 đến 16-01-2018 ra viện, gây thương tích 19% là hành vi cố ý gây thương tích.

Do đó, hành vi của bị cáo Y N đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, được người bị hại có đơn xin bãi nại, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

[3] Hướng xử lý: Hành vi của bị cáo Y N gây thương tích cho bị hại 19%, bị cáo đã dùng dao gây thương tích là dùng hung khí nguy hiểm nên cần xử lý để giáo dục. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội trong trường hợp bị hại cũng có lỗi (*Bị hại H có hành vi cầm tay bị cáo vạy ra sau lưng làm bị cáo bức xúc*). Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Nhân thân tốt, thật thà khai báo, phạm tội lần đầu, là dân tộc thiểu số, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại có nơi cư trú rõ ràng, nên chấp nhận lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý và lời đề nghị áp dụng hình phạt của đại diện VKSND huyện SH tại phiên tòa là có cơ sở; nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục. Giao bị cáo cho UBND xã SH, huyện SH, tỉnh PY giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã SH, huyện SH, tỉnh PY trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện giữa bị cáo và người bị hại về bồi thường thiệt hại, theo đó bị cáo đã bồi thường 33.200.000 đồng, tại phiên tòa bị hại vắng mặt, có đơn đề nghị xử vắng mặt không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đã có đơn bãi nại nên HĐXX không xét.

[5] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố các biện pháp, hành vi và quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên đều tuân theo đúng quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS 2015: 01 (Một) dao dài 48,7cm (phần lưỡi dao dài 35,2cm), phần đuôi cán dao có bọc khâu kim loại, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Kso Y N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015.

Căn cứ Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Kso Y N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Kso Y N 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Kso Y N cho UBND xã SH, huyện SH, tỉnh PY giám sát, giáo dục trong thời hạn thử thách, trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo và UBND xã SH, huyện SH, tỉnh PY có trách nhiệm phối hợp với nhau trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Đã thỏa thuận bồi thường, theo đó bị cáo Kso Y N đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Hạnh 33.200.000 đồng (Ba mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Kso Y N đã bồi thường xong.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) dao dài 48,7cm (phần lưỡi dao dài 35,2cm), phần đuôi cán dao có bọc khâu kim loại (vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng của Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện SH ngày 09-11-2018).

4. Về án phí:

Bị cáo Kso Y N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, trợ giúp viên pháp lý của bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.Sông Hinh (02);
- Công an H.Sông Hinh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án Dân sự huyện SH;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Châu Kha